

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1331 /TCT-CS

V/v trả lời chính sách thuế liên
quan đến CLB thể thao Phú Thọ.

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2008

Kính gửi: - Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Ban điều hành dự án Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1819/CT-TT2 ngày 22/2/2008, công văn số 10160/CT-TT2 ngày 8/10/2007 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh và công văn số 13/2007/CV-PT ngày 9/4/2007, công văn số 14/2007/CV-PT ngày 9/4/2007 của Ban điều hành dự án Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ đề nghị xử lý vướng mắc về chính sách thuế của Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về xử lý khoản chi phí trả thường không còn lưu lại chứng từ gốc:

- Điểm 4 mục IV Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính về thuế thu nhập doanh nghiệp có quy định: Các khoản không được tính vào chi phí hợp lý: *“Các khoản chi không có hoá đơn chứng từ theo quy định hoặc chứng từ không hợp pháp”*.

- Điểm b, khoản 5, Điều 40 Luật kế toán năm 2003 quy định thời hạn lưu trữ tài liệu kế toán như sau: *“Tối thiểu 10 năm đối với chứng từ kế toán sử dụng trực tiếp để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính, sổ kế toán và báo cáo tài chính năm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”*.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ báo cáo có chi trả thường cho khách hàng trúng thưởng cá cược ngựa, nhưng toàn bộ số vé trúng thưởng từ ngày 31/10/2004 trở về trước đã bị huỷ. Do Câu lạc bộ thể thao Phú Thọ đã huỷ toàn bộ số vé trúng thưởng nêu trên nên không có căn cứ để tính khoản chi này vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế.

2) Về đề nghị khấu hao nhanh tài sản cố định:

Tại điểm 1 mục III Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính về thuế thu nhập doanh nghiệp có hướng dẫn: Các khoản chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế:

“Chi phí khấu hao TSCĐ dùng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ.

1.1. Tài sản cố định được trích khấu hao vào chi phí hợp lý phải đáp ứng các điều kiện sau:

a- Tài sản cố định sử dụng vào sản xuất, kinh doanh.

b- Tài sản cố định phải có đầy đủ hóa đơn, chứng từ và các giấy tờ hợp pháp khác chứng minh tài sản cố định thuộc quyền sở hữu của cơ sở kinh doanh.

c- Tài sản cố định phải được quản lý, theo dõi, hạch toán trong sổ sách kế toán của cơ sở kinh doanh theo chế độ quản lý và hạch toán kế toán hiện hành.

1.2. Mức trích khấu hao TSCĐ được tính vào chi phí hợp lý theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về chế độ, quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ.

Cơ sở kinh doanh áp dụng phương pháp khấu hao theo đường thẳng có hiệu quả kinh tế cao được khấu hao nhanh nhưng tối đa không quá 02 lần mức khấu hao theo phương pháp đường thẳng để nhanh chóng đổi mới công nghệ. Tài sản cố định tham gia vào hoạt động kinh doanh được trích khấu hao nhanh là máy móc, thiết bị; dụng cụ đo lường, thí nghiệm; thiết bị và phương tiện vận tải; dụng cụ quản lý; súc vật, vườn cây lâu năm. Khi thực hiện khấu hao nhanh cơ sở kinh doanh phải đảm bảo có lãi".

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty có đầu tư sửa chữa, xây dựng, mua sắm trang thiết bị máy móc cho các Trường đua mà các tài sản này đáp ứng được các điều kiện nêu trên thì các tài sản đó sẽ được trích khấu hao và tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế. Đối với TSCĐ còn mới (chưa qua sử dụng), doanh nghiệp phải căn cứ vào khung thời gian sử dụng TSCĐ quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ để xác định thời gian sử dụng của TSCĐ, doanh nghiệp không được căn cứ theo thời gian thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh để trích khấu hao TSCĐ. Doanh nghiệp được trích khấu hao nhanh theo quy định và khi thực hiện trích khấu hao nhanh doanh nghiệp phải đảm bảo kết quả kinh doanh có lãi.

3) Về thuế đối với thu nhập của chủ ngựa từ ngựa thắng giải:

Theo điểm 1.1, mục I Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao thì công dân Việt Nam ở trong nước có thu nhập thuộc đối tượng nộp thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao.

Theo tiết 2.2.2, điểm 2.2, khoản 2 mục I và tiết 1.2.2, điểm 1.2 khoản 1 mục II Thông tư số 81/2004/TT-BTC nêu trên thì đối với khoản thu nhập từ trúng thưởng xổ số dưới các hình thức, kể cả trúng thưởng khuyến mại có giá trị trên 15 triệu đồng tính cho từng lần trúng thưởng và nhận giải thưởng là thu nhập không thường xuyên thuộc diện chịu thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao với thuế suất là 10%.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp chủ ngựa là các hộ gia đình có thu nhập từ ngựa thắng giải thì thuộc đối tượng nộp thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao. Các chủ ngựa thực hiện kê khai, nộp thuế theo thuế suất 10% đối với

thu nhập từ tiền thưởng phát sinh cho ngựa thắng giải có giá trị từ 15 triệu đồng trở lên cho từng lần trúng thưởng và nhận giải thưởng.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban HT, PC, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS(3b).40

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương